

TRẮC NGHIỆM CƠ CẤU TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Câu 1: Văn phòng Tổng cục Quản lý thị trường gồm:

- A. 02 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông quản lý thị trường
- B. 04 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông quản lý thị trường
- C. 05 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông quản lý thị trường
- D. 03 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông quản lý thị trường

1. Các tổ chức Quản lý thị trường ở trung ương gồm:

- a) Văn phòng Tổng cục;
- b) Vụ Tổ chức cán bộ;
- c) Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính;
- d) Vụ Chính sách - Pháp chế;
- d) Vụ Thanh tra - Kiểm tra;
- e) Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường.

Văn phòng Tổng cục có 03 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông quản lý thị trường; Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường có 04 phòng.

Câu 2: Tổng cục Quản lý thị trường làBộ Công Thương

- A. Đơn vị trực thuộc
- B. tổ chức thuộc
- C. đơn vị thuộc
- D. tổ chức trực thuộc

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Quản lý thị trường là tổ chức trực thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật.

2. Tổng cục Quản lý thị trường có tư cách pháp nhân, con dấu có hình Quốc huy, tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Câu 3: Tổng cục Quản lý thị trường:

- A. có tư cách pháp nhân, con dấu riêng
- B. không có tư cách pháp nhân, con dấu có hình Quốc huy
- C. có tư cách pháp nhân, con dấu chung
- D. có tư cách pháp nhân, con dấu có hình Quốc huy**

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Quản lý thị trường là tổ chức trực thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật.
2. Tổng cục Quản lý thị trường có tư cách pháp nhân, con dấu có hình Quốc huy, tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Câu 4: Tổng cục Quản lý thị trường có Nhiệm vụ và quyền hạn:

- A. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.
- B. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính.
- C. Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Quản lý thị trường;
- D. tất cả đều đúng**

Câu 5: Tổng cục Quản lý thị trường Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định:

- A. Dự thảo thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường
- B. Kế hoạch hoạt động hàng năm hoặc theo giai đoạn của Tổng cục;
- C. Dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**
- D. tất cả đều đúng

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định:

- a) Dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ; dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; về chế độ, chính sách đối với công chức Quản lý thị trường;
- b) Chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, kế hoạch phát triển dài hạn, đề án, dự án quan trọng, dự thảo báo cáo về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định:

- a) Dự thảo thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; về công tác kiểm tra, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh hàng hóa, dịch vụ - thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật, về chế độ, chính sách đối với công chức Quản lý thị trường thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng;
- b) Kế hoạch hoạt động hàng năm hoặc theo giai đoạn của Tổng cục;
- c) Kiến nghị biện pháp quản lý nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường.

Câu 6: Đội Quản lý thị trường cấp huyện

- A. Không có tư cách pháp nhân, con dấu riêng
- B. có tư cách pháp nhân, con dấu riêng**
- C. có tư cách pháp nhân, con dấu hình quốc huy
- D. không có tư cách pháp nhân, con dấu hình quốc huy

2. Các tổ chức Quản lý thị trường ở địa phương gồm:

a) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường gồm: Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 03 phòng; Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội và Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh có không quá 04 phòng; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có không quá 05 phòng;

b) Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động.

Đội Quản lý thị trường cấp huyện không tổ chức phòng;

c) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh và Đội Quản lý thị trường cấp huyện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Câu 7: Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường (Tổng Cục QLTT) có:

- A. 03 phòng.
- B. 06 phòng.
- C. 04 phòng.
- D. 05 phòng.

1. Các tổ chức Quản lý thị trường ở trung ương gồm:

- a) Văn phòng Tổng cục;
- b) Vụ Tổ chức cán bộ;
- c) Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính;
- d) Vụ Chính sách - Pháp chế;
- đ) Vụ Thanh tra - Kiểm tra;
- e) Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường.

Văn phòng Tổng cục có 03 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông quản lý thị trường; Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường có 04 phòng.

Câu 8: Tổng cục Quản lý thị trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về:

- A. phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu
- B. sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ
- C. hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

D. tất cả đều đúng

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Quản lý thị trường là tổ chức trực thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật.

2. Tổng cục Quản lý thị trường có tư cách pháp nhân, con dấu có hình Quốc huy, tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Câu 9: Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm:

- A. Đội Quản lý thị trường chống hàng giả
- B. Đội Quản lý thị trường liên ngành
- C. Đội Quản lý thị trường cơ động**
- D. tất cả đều đúng

2. Các tổ chức Quản lý thị trường ở địa phương gồm:

a) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường gồm: Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 03 phòng; Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội và Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh có không quá 04 phòng; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có không quá 05 phòng;

b) Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động.

Đội Quản lý thị trường cấp huyện không tổ chức phòng;

c) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh và Đội Quản lý thị trường cấp huyện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Câu 10: Tổng cục trưởng chịu trách nhiệm trước chủ thể nào về toàn bộ hoạt động của Tổng cục Quản lý thị trường?

- A. Bộ Công Thương và trước pháp luật
- B. Chính phủ và trước pháp luật
- C. Quốc hội và trước pháp luật
- D. Bộ trưởng Bộ Công Thương và trước pháp luật**

Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục

1. Tổng cục Quản lý thị trường có Tổng cục trưởng và không quá 04 Phó Tổng cục trưởng.
2. Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.
3. Tổng cục trưởng là người đứng đầu Tổng cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công Thương và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục Quản lý thị trường. Các Phó Tổng cục trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.
4. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Tổng cục; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức người, đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc Tổng cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Câu 11: Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trừ Hà Nội và TP.HCM) có bao nhiêu phòng?

- A. 3**
- B. 4
- C. 5
- D. 6

2. Các tổ chức Quản lý thị trường ở địa phương gồm:

a) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường gồm: Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 03 phòng; Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội và Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh có không quá 04 phòng; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có không quá 05 phòng;

b) Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động.

Đội Quản lý thị trường cấp huyện không tổ chức phòng;

c) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh và Đội Quản lý thị trường cấp huyện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Câu 12: Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm:

- A. Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
- B. Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- C. Cục Quản lý thị trường liên tỉnh.

D. A,B đúng

2. Các tổ chức Quản lý thị trường ở địa phương gồm:

a) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường gồm: Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 03 phòng; Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội và Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh có không quá 04 phòng; Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có không quá 05 phòng;

b) Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động.

Đội Quản lý thị trường cấp huyện không tổ chức phòng;

c) Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh và Đội Quản lý thị trường cấp huyện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Câu 13: Chủ thể nào quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường?

- A. Thủ tướng Chính phủ
- B. Chính phủ
- C. Bộ trưởng Bộ Công thương
- D. Chủ tịch Quốc hội

Câu 14: Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm:

- A. Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương
- B. Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương
- C. Đội Quản lý thị trường chuyên ngành
- D. tất cả đều đúng

Câu 15: Tổng cục Quản lý thị trường có:

- A. tài khoản riêng tại Ngân hàng Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.
- B. tài khoản chung tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.
- C. tài khoản riêng tại Ngân hàng Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh.
- D. tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Câu 16: Tổng cục Quản lý thị trường Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định:

- A. Chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, kế hoạch phát triển dài hạn, đề án, dự án quan trọng, dự thảo báo cáo về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường.

- B. Kiến nghị biện pháp quản lý nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường.
C. Ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.
D. tất cả đều đúng

Câu 17: Cục Quản lý thị trường cấp tỉnhTổng cục Quản lý thị trường

- A. thuộc
B. trực thuộc
C. Nằm trong
D. Là đơn vị thuộc

Câu 18: Tổng cục Quản lý thị trường có bao nhiêu Phó Tổng cục trưởng?

- A. không quá 03
B. không quá 05
C. không quá 02
D. không quá 04

Câu 19: Tổng cục Quản lý thị trường có mấy Nhiệm vụ và quyền hạn:

- A. 15
B. 16
C. 17
D. 18

Câu 20: Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có không quá bao nhiêu phòng?

- A. 3
B. 4
C. 5
D. 6

Câu 21: Chủ thể nào trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Tổng cục?

- A. Tổng cục Quản lý thị trường
B. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường
C. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường
D. Thứ trưởng Bộ Công thương

Câu 22: Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng do chủ thể nào bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.

- A. Bộ trưởng Bộ Công Thương
B. Bộ Công Thương
C. Thủ tướng
D. Chính Phủ

Câu 23: Các tổ chức Quản lý thị trường ở trung ương gồm:

- A. Vụ Tổ chức cán bộ;
B. Vụ Tổng hợp

- C. Vụ Thanh tra
- D. Vụ Nghiệp vụ quản lý thị trường

Câu 24: Tổng cục Quản lý thị trường có Nhiệm vụ và quyền hạn:

- A. Tổ chức thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình để tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền áp dụng các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh đối với các hành vi vi phạm pháp luật.
- B. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, phương pháp quản lý tiên tiến trong hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường.
- C. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Công Thương và theo quy định của pháp luật.
- D. tất cả đều đúng

Câu 25: Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội có không quá bao nhiêu phòng?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 26: Tổng cục Quản lý thị trường Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định:

- A. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.
- B. Kế hoạch hoạt động hàng năm hoặc theo giai đoạn của Tổng cục;
- C. Chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, kế hoạch phát triển dài hạn, đề án, dự án quan trọng, dự thảo báo cáo về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường.
- D. tất cả đều đúng

Câu 27: Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh:

- A. Không có tư cách pháp nhân, con dấu riêng
- B. có tư cách pháp nhân, con dấu hình quốc huy
- C. không có tư cách pháp nhân, con dấu hình quốc huy
- D. có tư cách pháp nhân, con dấu riêng

Câu 28: Đội Quản lý thị trường cấp huyện có bao nhiêu phòng:

- A. Không quá 01 phòng
- B. Không quá 02 phòng
- C. Không quá 03 phòng
- D. không tổ chức phòng

Câu 29: Tổng cục Quản lý thị trường Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định:

- A. Dự thảo thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về công tác kiểm tra, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh hàng hóa, dịch vụ – thương mại trên thị trường
- B. Ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.
- C. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật

D. tất cả đều đúng

Câu 30: Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh có không quá bao nhiêu phòng?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 31: Tổng cục Quản lý thị trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về:

A. Hành vi vi phạm pháp luật về thuế, phí, lệ phí

B. hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm

C. hành vi xâm phạm quyền kinh doanh xuất nhập khẩu

D. tất cả đều đúng